

Tết Tân Sửu Nói Chuyện Câu Đối và Thơ Phú về Trâu

Thưa Quý Độc Giả,

Theo phong tục, tập quán Việt Nam, hàng năm cứ mỗi độ Xuân về, nhà nhà nô nức đi sắm sửa, quần áo, đồ đạc để chuẩn bị mừng xuân đón Tết cho nên Trần Tế Xương đã nói: *Chẳng phong lưu cũng 3 ngày Tết*

Vì thế các gia đình, người thì lo lau chùi rửa, đánh bóng lư hương, trang trí bàn thờ Tổ Tiên, kiếm dăm ba câu đối treo trước cổng, trong nhà hay trước bàn thờ cho ra vẻ đón Tết vui Xuân.

Lồng trong khung cảnh đó, năm 2020 Canh Tý Chuột đi, 2021 Tân Sửu Trâu về.

Mời quý Độc Giả, chúng ta hãy dành ít chút thì giờ bàn luận dăm ba câu đối và thơ phú về loài Trâu nhân dịp Tết Tân Sửu đến.

Nói đến Trâu, nhiều nhà tướng số Á Đông cho rằng, đó là một năm thể hiện sự gian khổ và vất vả, nên dân gian thường nói:

Cực như Trâu, hay Cày như Trâu

Có một Táo Quân đã về trời trình lên Hoàng Thượng những chuyện xảy ra năm cũ với những lo âu cho năm mới:

Chuột Đi, Trâu đến.

Đệ trình lên trên

Đầu năm Tân Sửu. Lắm kẻ nhiều mưu

Nhiều chuyện ưu tư. Lắm việc u sầu

Làm cho nhức đầu. Bao người dân Việt

Vốn dòng hào kiệt. Một thời oanh liệt

Của cả nước Nam

Là người dân Việt. Ai không yêu nước

Ai không thương dân. Ai không buồn giận

Ai không căm hận. Khổ trí, khổ tâm

Khi thấy ác nhân. Bán nước vinh thân

Hãm hại dân lành. Cướp của toàn dân

Đàn áp dân oan. Đàn áp tôn giáo

Tàn hại sinh linh. Bóp chẹt giống nòi

Toàn dân ai oán

Việt Nam ta, cái thú chơi câu đối, đã có từ nhiều thế kỷ trước. Ngày xưa câu đối Tết được gánh về tận các thôn làng để rao bán, hoặc bày bán trong các cửa tiệm ở chợ Tết.

Câu đối thường viết lên những lời chúc cầu may và tốt đẹp nhất cho năm mới, trên giấy đỏ, mực tàu.

Nhà giàu thì làm câu đối bằng sơn son thiếp vàng, trên gỗ tốt, phẳng hoặc cong ốp vào cột nhà.

Câu đối được nhắc tới nhiều nhất vẫn là:

Thịt Mỡ Dưa Hành Câu Đối Đỏ

Nêu Cao Tràng Pháo Bánh Chung Xanh

Gần đến Tết, chúng ta thường thấy các cụ đồ nho trái chiếu, ngồi trước sân chùa, sân đình hay hè phố, có đông người qua lại, cầm bút lông, chấm mực tàu viết, vẽ các câu đối, câu liễn, bán cho dân chúng mua về để đón Tết, mừng Xuân.

Các câu đối còn gọi là hoành phi hay trướng.

*Mỗi năm hoa Đào nở, lại thấy ông đồ già,
Bày mực tàu giấy đỏ, bên phố đông người qua.*

(Hoành viết ngang và Trướng viết dọc hai bên.)

Tiền Chuột đi, đón Trâu về. Năm Tân Sửu dĩ nhiên chúng ta phải dắt Trâu ra trình làng và bàn luận.

Trước khi vào đề, tác giả xin mượn câu đối của một nho sĩ dưới đây để khai bút đầu xuân:

*-Chuột tạm rút, hang sâu còn dưới đất, chui bỏ rúc
cót, coi chừng lũ chuột rất khôn!!*

*-Trâu đang về, ách nặng vẫn trên vai, xô mũi, quất
roi, yên phận kiếp trâu là khổ !!!*

Trâu là một gia súc, đỡ tốn tiền nuôi nấng và chăm sóc. Trâu còn là một loại nông cụ phục vụ cần cù của các nông gia.

Ban ngày trâu phải làm việc vất vả, nhưng khi nhàn rỗi vẫn không được thanh thoi. Nằm nghỉ, nhưng mồm, miệng luôn phải nhai lại cho các thực phẩm tiêu hóa nuôi thân, vì chúng thuộc loại nhai lại:

*-Nằm nhai cỏ, mài sừng dũa móng, nhớ những ngày
đồng cạn đồng sâu!*

*-Sục kiếm môi, giồng mắt giương tai, thương bao lúc
hũ chìm hũ nổi !*

Năm Tân Sửu các nho sĩ đã ra những câu Đố về Trâu, để bàn dân thiên hạ đáp lại như:

-Đón bác Trâu chớ gậy đàn cầm, bác đứng bạc, có sừng có sỏ.

Nhiều nho sĩ đã đáp lại, cũng có câu đáp tương ứng:

1. *Tiền em Chuột tránh sa hũ nếp, em chính loài dài vuốt, nhọn nanh.*

2. *Đưa chú Chuột dòm chừng hũ nếp, chú là kẻ gian, quen láo, quen lơ.*

Đón bác Trâu chớ gậy đàn cầm. Cùng nghĩa đàn gậy tai trâu và cầm cũng là cầm thú.

Vì vậy rất là khó đố, cho nên hai vế đáp (1) và (2) vẫn không được hoàn chỉnh cho lắm.

Dưới đây có một vị đã dùng năm kế tiếp để đáp lại:

Ngăn bác Hồ ngoạ cánh sơn lâm, bác lông mao có nanh, có vuốt.

Một nhân sĩ chống cộng đã đáp lại như sau:

Gặp tên Hồ () dùng bày rượu thịt, nó mượn danh hiển thánh hiển thần.*

(*) Hồ li tinh thích ăn thịt gà, cúng rượu thịt thì nó càng có cơ hội biến thành thú dữ.

Đây là một vế đố tiền Trâu của con Giáp trước, thiết nghĩ bây giờ đem ra đây để mời các nho sĩ đố lại, chắc sẽ có thêm nhiều ý mới, bởi vì nó là năm Sửu.

Mặt cũng lớn, tai cũng to, đường phải trái, sao bị người dốt mũi.

Các vế đáp dưới đây, cũng có những câu tương ứng:

1. *Vai thì u, thịt thì bắp, nẻo gần xa lại để chúng đê đầu.*

2. *Môi rất thâm, mắt rất trắng, lối ngược xuôi lại cây kẻ cười đầu.*

3. *Mồm đầy gang, lưỡi đầy thép, lẽ thẳng ngay, chả biết nói mần răng.*

4. *Môi vẫn dạn, mày vẫn dày, ruộng trước sau, có bị kẻ quất roi.*

Sau khi đưa ra các câu đố về trâu dưới đây:

Nhai lại mãi vẫn toàn rom với cỏ

Thì đã có nhiều nho sĩ xuất hiện, cho ra những vế đáp với nhiều ý kiến khá hay:

1. *Ơ lên hoài, sao cứ xác lẫn xơ.*

2. *Kéo cho hăng thì cũng ách với cày.*

Có những nho sĩ chống cộng XHCNVN họa lại:

3. *Đục khoét chán, lại hư đường hồng cống.*

4. *Nói năng nhiều mà chỉ rác cùng phân.*

5. *Gặt đập hoài, cũng chỉ búa cùng liềm*

Những vế đáp sau đây, cho ta thấy nhiều ý tưởng tương đối tạm đúng luật, nhưng không có những nét đặc sắc tả về trâu:

Ngón cho nhiều tinh những bạc cùng vàng.

Nóng tới lui mà rặt đất lẫn bùn.

Nhều dãi hoài, chỉ hám ụa cùng nôn.

Thần thơ hoài, còn chút phú cùng thi.

Từ trên internet có vài câu đố về Trâu và Nghé:

Nghé cón chớ nghe, ông nghề ông nghề mà đê hàng tống.

Trâu già nào hâu gặm rạ, gặm rom chỉ hâu cỏ non

Hầu hay là hảo: Nghĩa là thích. Có người đáp:

-Nhai tép đừng nhai hoa, nhai hoa nhai phun bãi cứt trâu.

-Trâu già đừng ham đất màu, đất mỡ để kéo cày nhẹ

Hai câu trên có lẽ không tương ứng với câu xướng

Thưa quý độc giả, chúng ta đã bàn luận sơ qua các câu đố về Trâu. Bây giờ hãy đề cập đến những bài thi, phú và vịnh về con trâu trong năm Tân Sửu xem sao:

Đã khệ nệ bụng to chứa sách

Sao ngu đàn ách nặng đeo vai

Trâu hỏi người:

-Lũ trâu đây yên phận cấy cày, thế sự dẫu vô tình, nghe “Vật - Dziel” cũng quen đường “Phải - Trái”

-Những kẻ nọ vang danh tổ quốc, biên cương đang hữu sự, việc “Mát - Còn” không biết lẽ “Tồn - Vong”

Nỗi buồn và bi thảm nhất của loài Trâu:

-Cày bừa xong, mổ thịt tế thần, thần phúc thần tài, đừng ban xuống những quân phản trặc!!

-Ve vuốt để lột da bụng trống, trống con, trống cái, hãy vang lên một lẽ công bằng!!

Kế đến là nỗi sợ của trâu và nghé:

-Xẻ thịt tế thần, thấy ngày lễ hội, kinh hồn chú nghé

-Lột da bụng trống, nghe tiếng dùi điểm, bạt vĩa đàn trâu.

Nói đến Tết con Trâu, thì chúng ta nghĩ cũng nực cười: Trong 12 con giáp. Chuột là loài nhỏ loắt choắt, khôn lanh. Tiếp theo ngay sau đó là một bác trâu, lực lưỡng, to con, mặt bự mà lại ngu đàn.

Có sừng có sỏ rất oai, mà bị con người khôn ngoan điều khiển, nó “vật”, nó “dziệt”, lúc sang phải, lúc

sang trái, chỉ bằng một sợi dây thừng xỏ mũi, mà phải nghe theo.

Ta thường thấy câu Ca dao mà các nông gia đã dụ khi, để lừa dối trâu:

*Trâu ơi ta bảo trâu này
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta
Cày cấy vốn nghiệp nông gia
Ta đây, trâu đấy ai mà quản công ?
Bao giờ cây lúa còn bông
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.*

Bài ca dao trên đây đã nói lên tình thân hữu giữa người chủ nông gia và trâu. Người và vật biết dựa nhau mà sống, bởi hiểu rằng “trong lẽ phải, có người có ta”. Nhưng thực tế, trâu phải làm việc gấp nhiều lần khi vụ mùa đến.

Bằng chứng một bài thơ sau đây đã nói về sự bạc đãi tàn nhẫn của người đối với trâu:

*Ngày thường mày ở với tao
Đến khi mày yếu thì tao tuyệt tình
Thịt mày nấu cháo nuôi binh
Da mày bịt trống tụng kinh trong chùa
Sừng mày tao tiện con cò
Cán dao, cán mác, lược thưa, lược dày.*

Thật là một phác họa sao mà chua cay!! Khi sống đã cống hiến hết đời mình cho chủ. Yếu sức rồi thì bị giết đã đành, nhưng từng mảnh xác vẫn phải được mài giũa để trang sức cho mọi tầng lớp: “Nuôi binh, dao, mác...” là phục vụ chiến tranh. “Chùa, tụng kinh...” là vẻ thánh thiện tôn giáo. “Trống” chiêng lễ hội, “lược thưa lược dày...” là phục vụ văn hóa và đời sống dân gian. Ôi! Trâu chết, ta tận dụng hết mọi thứ, đến thế là cùng. Có người cho rằng: Sao kiếp trâu lại có thể nhiều vinh quang đến thế?

Vậy mà khi chụp ảnh nghệ thuật về trâu, thì người ta thường bỏ cái ách ra, để cho trâu “toét miệng” nhe răng cười, quên cái ách như một “nông cụ” không thể thiếu, đi liền với loài trâu.

Nghĩ đến loài trâu, có lúc thì thương, lúc bùi ngùi, có khi ơn, khi phục, có khi lại giận “trâu buộc ghét trâu ăn” có lúc lại tàn nhẫn bảo là ngu đần thì đáng đời, đàn gậy tai trâu, khi dễ là dốt chẳng biết gì.

*Đất đã nầy trăm phường địa tặc
Trời lại hành một trận thiên tai
Chuột dẫu rút, lưu manh còn đó
Trâu đang về...vẫn ách trên vai ?*

*Than rằng... Xuân bắt tái lai!
Mười Chín trời hành, tai ương đến
Hai Mươi (20) lại thêm khủng hoảng dịch
Chuột đi nông nghiệp chưa hồi phục
Trâu về kinh tế hoá chông gai
Ngửa mặt hỏi trời... xuân của ai?*

Cho nên nhiều người có tư tưởng yếm thế, chưa chi đã tự than vãn và dự đoán cho một năm Tân Sửu không mấy sáng sủa:

*Năm ngoài xuân sang đại phát tài
Kinh doanh sản xuất chẳng thua ai
Kể mừng hội nhập, người kỳ vọng
Quyết chí bán buôn ắt lợi dài
Đánh đùng một cái tai ương đến
Lãi suất tăng như sét ngang tai
Lương ăn không đủ, công nhân nản
Xí nghiệp đình công, đóng cửa hoài*

*Sang đến cuối năm thời lộn ngược
Giảm phát, kém mua, hoạc trùng lai
Xuất khẩu chẳng được, hàng đình trệ
Chứng khoán xì hơi, sập đất đai*

*Chuột đi khủng hoảng chưa dậy nổi
Trâu về kinh tế vương kềm gai
Ai ơi! Có trừ “đô”, “vàng miếng”
Tân Sửu tiền ta giá trượt dài*

Sau đây là một bài phú về trâu:

*Nếu như không biết, pháp môn chấn trâu
Cứ thả ngưu ra, tha hồ đi đâu
Làm gì mặc kệ, húc càn đàng đông
Phang bừa đàng tây, chạy ngược, chạy xuôi
Chạy lui, chạy tới, xoay qua, xoay lại
Xóm dưới, làng trên, gây nên tai họa
Cho bao người quen, cũng như không quen
Ở chung quanh ta, thì thật tệ hại
Hãy cột chúng lại, cho thật an toàn
Rồi cho ăn cỏ, thế là khỏi lo*

Qua những những câu đối và thơ phú tả về cuộc đời vất vả của loài trâu trên đây. Chúng ta thấy cuộc đời của giống trâu, lúc nào cũng gian nan vất vả và bị đe dọa xẻ thịt lột da bung trống từ thuở còn non nớt gọi là nghé.

Ngày nay, giới trẻ Việt Nam của chúng ta, đang sinh sống trên các nước phương Tây, ngày Tết Nguyên

Đán cũng phải đi làm, vất vả như Trâu, không có ngày nghỉ ăn Tết, cũng như các bạn trẻ bên quê nhà.

Nhân dịp bước sang năm mới, qua viễn tượng hình ảnh của năm Tân Sửu. Tác giả xin mượn câu đối dưới đây để chúc quý Độc Giả đang trong tuổi lao động,

Một Năm Mới

Gặp nhiều may mắn, sức khoẻ dồi dào và thành công về mọi mặt tinh thần cũng như vật chất và nhất là luôn vui vẻ, hăng hái trong lao động để xây dựng sự nghiệp với hai câu đối dưới đây:

Tết với lại Xuân, sáng thì mì gói, tối lại mì tôm, sợ trễ giờ làm, nhưng không nỡ bỏ, nuốt vội để mà no.

Tý rồi thì Sửu, xưa làm mệt nhọc, nay cũng làm mệt nhọc, lo xong công việc, mệt chẳng dám ngưng, làm vãi không ngày Tết.

Miệt Dưới



Ghi chú:

Những câu đối và thơ, phú trên đây, tác giả đã đi thu lượm từ các tạp chí, trong và ngoài nước, cũng như trên internet, rồi ghi chép lại, thành bài viết trên đây. Công hiến các độc giả đọc để vui Xuân, đón Tết..Nếu còn gì thiếu sót xin các nho sĩ bỏ tấc thêm

Chân thành cảm ơn

JV

